

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 87/2020/QĐST-DS

Long Mỹ, ngày 21 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Lil

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên họp: Bà Lưu Thị Kim Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 92/2020/TLST-VDS ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp số 82/2020/QĐST-VDS ngày 08 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Thị Kim L; sinh năm 1964.

Nơi cư trú: khu vực B, phường B Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn S, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: khu vực B, phường B Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

2. Bà Lê Thị Kim Q, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: khu vực B C, phường B Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có yêu cầu vắng mặt).

3. Bà Lê Thị Kiều Kh, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: khu vực 3, phường A, quận N, thành phố C (có yêu cầu vắng mặt).

4. Bà Lê Thị Thu B, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: khu vực Th, phường Th, quận C, thành phố C (có yêu cầu vắng mặt).

5. Ông Lê Văn L, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: đường 30/4, phường H, quận N, thành phố C (có yêu cầu vắng mặt).

6. Ông Lê Công H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: khu vực B, phường B Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có yêu cầu vắng mặt).

7. Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1966.

Địa chỉ: khu vực 2, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (có yêu cầu vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 01/6/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc, bà Lê Thị Kim L trình bày: Bà là em ruột của ông Lê Văn S. Năm 1972 cha mẹ bà sinh ra ông Lê Văn S, đến năm 1978 thì ông Lê Văn S bị bệnh tâm thần do bị nhiễm chất độc hóa học, không thể nhận thức được hành vi của mình. Năm 2014 ông Lê Văn S được Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định trợ cấp hàng tháng đối với con đẻ của người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học cho đến nay. Nay bà L là em ruột của ông Lê Văn S yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tuyên bố ông Lê Văn S mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Kim Q, bà Lê Thị Kiều Kh, bà Lê Thị Thu B, ông Lê Văn L, ông Lê Văn Tr, ông Lê Công H đều thừa nhận là ông Lê Văn S đã bị bệnh tâm thần từ năm 1978 cho đến nay. Nay bà Lê Thị Kim L yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh

Hậu Giang tuyên bố ông Lê Văn S mất năng lực hành vi dân sự thì các ông bà đồng ý. Do bận công việc làm ăn không thể tham gia tố tụng tại Tòa án nên các ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 22 của Bộ luật dân sự 2015 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Kim L về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn S mất năng lực hành vi dân sự. Về việc chỉ định người giám hộ cho ông Lê Văn S yêu cầu Tòa án chỉ định bà Lê Thị Kim L làm người giám hộ cho ông Lê Văn S theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Theo đơn yêu cầu thì người yêu cầu bà Lê Thị Kim L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn S mất năng lực hành vi dân sự, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 27; Điều 376; Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim Q, bà Lê Thị Kiều Kh, bà Lê Thị Thu B, ông Lê Văn L, ông Lê Văn Tr, ông Lê Công H có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Hội đồng phiên họp áp dụng Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành phiên họp vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trên.

[3] Xét yêu cầu của bà Lê Thị Kim L nhận thấy: Ông Lê Văn S từ lúc sinh ra và đến năm 1978 đã bị bệnh tâm thần do bị nhiễm chất độc hóa học, không thể nhận thức được hành vi của mình. Năm 2014 ông Lê Văn S được Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định trợ cấp hàng tháng đối với con đẻ của người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học cho đến nay là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim Q, bà Lê Thị Kiều Kh, bà Lê Thị Thu B, ông Lê Văn L, ông Lê Văn Tr, ông Lê Công H. Tại bản kết luận giám định

pháp y tâm thần số 190/2020/KLGĐTC ngày 07/7/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đối với ông Lê Văn S đã kết luận: Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3-ICD10); Về năng lực: Hiện tại đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”

Vì vậy, bà Lê Thị Kim L yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn S mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về việc chỉ định người giám hộ cho ông Lê Văn S: Xét thấy, ông Lê Văn S là người không có vợ, con; cha, mẹ đã chết. Từ trước đến nay ông Lê Văn S sống chung với bà Lê Thị Kim L. Tại văn bản thỏa thuận cử người giám sát việc giám hộ ngày 26/8/2019 và các bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim Q, bà Lê Thị Kiều Kh, bà Lê Thị Thu B, ông Lê Văn L, ông Lê Văn Tr, ông Lê Công H cùng thống nhất cử bà Lê Thị Kim L làm người giám hộ cho ông Lê Văn S. Đối chiếu theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, nhận thấy bà Lê Thị Kim L có đủ điều kiện làm người giám hộ nên Hội đồng phiên họp thống nhất chỉ định bà Lê Thị Kim L làm người giám hộ cho ông Lê Văn S.

[5] Xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ: Bà Lê Thị Kim L có nghĩa vụ chăm sóc, đảm bảo điều trị bệnh, cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Văn S; Đại diện cho ông S trong các giao dịch dân sự, đồng thời quản lý tài sản của ông S (nếu có); Bà L có quyền sử dụng tài sản của ông S (nếu có) để chăm sóc, chi dùng cho nhu cầu thiết yếu của ông S; Đại diện cho ông S trong việc xác lập thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông S theo quy định tại Điều 57 và 58 Bộ luật dân sự.

[6] Bà Lê Thị Kim L có thể bị thay đổi hoặc chấm dứt làm người giám hộ cho ông Lê Văn S nếu không có đủ điều kiện cá nhân làm người giám hộ.

Thủ tục thay đổi, chấm dứt việc giám hộ được thực hiện theo quy định pháp luật về hộ tịch.

[7] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Điều 149; Điều 150 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bà Lê Thị Kim L phải nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 22; Điều 46; Điều 47; Điều 48, Điều 49; Điều 54; Điều 57; Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật dân sự 2015; Khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Kim L. Tuyên bố ông Lê Văn S, sinh năm 1962, địa chỉ: khu vực B, phường B Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang người mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định bà Lê Thị Kim L làm người giám hộ cho ông Lê Văn S.

Xác định bà Lê Thị Kim Ly có nghĩa vụ: Chăm sóc, đảm bảo điều trị bệnh, cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Văn S; Đại diện cho ông Lê Văn S trong các giao dịch dân sự, đồng thời quản lý tài sản của ông S (nếu có).

Xác định bà Lê Thị Kim L có quyền: Sử dụng tài sản của ông Lê Văn S (nếu có) để chăm sóc, chi dùng cho nhu cầu thiết yếu của ông S; Đại diện cho ông S trong việc xác lập thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông S.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Bà L được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai

thu số 0000442, ngày 15 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Lil